

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

3.1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, cấp điện thi công, thoát nước, đường giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có thuyết minh, bản vẽ mặt bằng minh họa đầy đủ phương án tổ chức các hạng mục trong mặt bằng công trường gồm: Lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, cấp điện thi công, thoát nước, đường giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. Có Giải pháp bao gồm thuyết minh và bản vẽ mô tả thể hiện vị trí khu đất dựng lán trại, phương án tiếp cận giao thông và phương án lắp dựng các hạng mục nhà tạm.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.1.2. Giải pháp trắc đạc, định vị để thi công công trình, hạng mục công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng hoặc không có giải pháp kỹ thuật	Không đạt
3.1.3 Hoàn trả lại mặt bằng, sửa chữa hoặc thay mới các bộ phận công trình hiện	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng	Đạt

trạng nếu có hư hại trong quá trình thi công	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng của công trình xây dựng hoặc không có giải pháp kỹ thuật	Không đạt
3.1.4 Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường, thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người: Các bộ phận quản lý, tiến độ, kỹ thuật, hành chính, kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn lao động, an toàn môi trường, các tổ đội thi công.	Có thuyết minh và sơ đồ tổ chức công trường đầy đủ, chi tiết và có tính khả thi cao. <i>(ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí Chỉ huy trưởng công trường và cán bộ kỹ thuật)</i>	Đạt
	Không có thuyết minh, sơ đồ hoặc có nhưng không thể hiện rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt	Không đạt
3.1.5. Biện pháp thi công các hạng mục trong Bảng kê hạng mục công việc thuộc E-HSMT gồm: - Xây dựng nhà 4 tầng: Móng, kết cấu, kiến trúc, cấp điện, chống sét, điện nhẹ, cấp thoát nước, pccc, chống mối,... - Xây dựng các hạng mục phụ trợ: San nền, giếng khoan, thoát nước, sân,...	- Trình bày đầy đủ các nội dung, các công việc đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt. - Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công và bản vẽ hợp lý, khả thi theo yêu cầu, phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công, phù hợp với kích thước và hiện trạng mặt bằng của dự án	Đạt
	- Trình bày thiếu nội dung hoặc biện pháp thi công trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không có bản vẽ, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt. - Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với kích thước và hiện trạng mặt bằng của dự án.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1.1, 3.1.2, 3.1.3, 3.1.4, 3.1.5 được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3.2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 330 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 330 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (có biểu đồ tiến độ kèm theo) có tính đến điều kiện thời tiết, nghỉ lễ, tết.	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công vượt quá 330 ngày.	Không đạt
3.2.2. Tính phù hợp: - Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. - Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung	Không đạt
3.2.3. Bảng tiến độ thi công chi tiết bao gồm: Bảng tiến độ, biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động vật tư, vật liệu, biểu đồ huy động máy thiết bị thi công phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất đầy đủ, logic, hợp lý giữa các phần trong bảng tiến độ.	Đạt
	Đề xuất không đủ, không hợp lý hoặc không logic.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.2.1, 3.2.2, 3.2.3 được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất một tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3.3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1. Biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	Có biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

3.3.2. Có biện pháp bảo đảm chất lượng trong các công tác thi công xây dựng các hạng mục của công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.3.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ thi công xây lắp. Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị khi tạm dừng thi công do mưa bão.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công.	Không đạt
3.3.4. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường như: - Các biện pháp giảm thiểu: Tiếng ồn, bụi, khói, rung. - Kiểm soát nước thải các loại. - Kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hóa chất. - Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.3.5. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3.3.6. Biện pháp an toàn lao	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi	Đạt

động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.3.1, 3.3.2, 3.3.3, 3.3.4, 3.3.5, 3.3.6 được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất một tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3. 4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Thời gian bảo hành 12 tháng	Có đề xuất bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không có đề xuất thời gian bảo hành	Không đạt

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

3.5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không vi phạm một trong các nội dung nêu tại Điều 19, Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 trong vòng 3 năm (2022, 2023, 2024) trở lại đây	Đạt
	Vi phạm một trong các nội dung nêu tại Điều 19, Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 trong vòng 3 năm (2022, 2023, 2024) trở lại đây	Không đạt

3.6. Mức độ đáp ứng yêu cầu của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.6.1. Kê khai đầy đủ chủng loại vật tư, vật liệu chính (<i>xi măng; thép (thép tròn, thép</i>	Nêu rõ cụ thể nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) của các loại vật tư, vật liệu.	Đạt

<p><i>hình các loại); cát các loại (cát đen, cát vàng, cát xây); đá xây dựng các loại; gạch xây các loại; gạch ốp/lát các loại</i> đưa vào sử dụng trong công trình phù hợp với yêu cầu của gói thầu</p>	<p>- Không nêu rõ hoặc nêu nhưng không đầy đủ cụ thể nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) của các loại vật tư, vật liệu.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>3.6.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính như: xi măng; thép (thép tròn, thép hình các loại); cát các loại (cát đen, cát vàng, cát xây); đá xây dựng các loại; gạch xây các loại; gạch ốp/lát các loại; đá ốp/lát các loại...</p>	<p>Có hợp đồng nguyên tắc (hoặc cam kết cung cấp) đáp ứng đầy đủ các loại vật tư, vật liệu yêu cầu. <i>(Kèm theo bản chụp chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp để chứng minh).</i></p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc, không kèm theo đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp của đơn vị cung cấp, không đầy đủ các vật tư, vật liệu yêu cầu.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>3.6.3. Các loại vật liệu khác: Cọc BTCT; cửa đi, cửa sổ; thạch cao; inox; sơn các loại; vật liệu phần mái; vật tư, vật liệu phần cấp điện các loại; vật tư, vật liệu phần cấp thoát nước các loại, vật liệu chống mối...</p>	<p>Có hợp đồng nguyên tắc (hoặc cam kết cung cấp) đáp ứng đầy đủ các loại vật tư, vật liệu yêu cầu. <i>(Kèm theo bản chụp chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp để chứng minh).</i></p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc, không kèm theo đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp của đơn vị cung cấp, không đầy đủ các vật tư, vật liệu yêu cầu.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>3.6.4. Đối với vật liệu đất san nền, đất đắp các hạng mục nhà</p>	<p>Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị khai thác mỏ đất, <i>kèm theo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Giấy đăng ký kinh doanh của Đơn vị khai thác;</i> + <i>Văn bản chấp thuận khai thác mỏ đất của đơn vị cung ứng còn thời hạn và phạm vi cung cấp đáp ứng với vị trí xây dựng công trình.</i> 	<p>Đạt</p>
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên.</p>	<p>Không đạt</p>

<p>3.6.5. Các loại vật liệu phải được thí nghiệm trước khi đưa vào sử dụng theo quy định (<i>Phòng thí nghiệm thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê, nhà thầu phải nộp bản chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm xây dựng được chứng thực; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị ký hợp đồng thí nghiệm trong trường hợp đi thuê đơn vị thí nghiệm</i>)</p>	<p>Nhà thầu có phòng thí nghiệm đạt chuẩn hoặc có hợp đồng nguyên tắc thí nghiệm vật liệu, thiết bị với đơn vị có đủ năng lực thực hiện thí nghiệm cho gói thầu (kèm theo đầy đủ bản chụp chứng thực các tài liệu sau: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm xây dựng và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được chứng thực).</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Nhà thầu không có phòng thí nghiệm đạt chuẩn hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm hoặc có hợp đồng nguyên tắc nhưng đơn vị thí nghiệm không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc không có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm xây dựng do cơ quan có thẩm quyền cấp.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận</p>	<p>Các tiêu chuẩn chi tiết 3.6.1, 3.6.2, 3.6.3, 3.6.4, 3.6.5 được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không thuộc các trường hợp nêu trên.</p>	<p>Không đạt</p>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.